

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo
Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 7 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 137/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra, thống kê trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 142/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định “Một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp” ban hành kèm theo Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Quy định), như sau:

1. Sửa đổi khoản 6 Điều 6 Quy định, như sau:

”6. Dự toán nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra, thống kê, khảo sát nhằm thu thập số liệu phục vụ nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra, thống kê trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”.

2. Sửa đổi, bổ sung mục 1.1, khoản 1, Điều 8 Quy định, như sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp cơ sở
1.1	Chi Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN			
<i>a</i>	<i>Chi hợp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN</i>			
	Chủ tịch hội đồng	<i>Hội đồng</i>	800.000	500.000
	Phó Chủ tịch hội đồng, thành viên hội đồng		650.000	400.000
	Thư ký hành chính		250.000	150.000
	Đại biểu được mời tham dự		150.000	100.000
<i>b</i>	<i>Chi nhận xét đánh giá</i>			
	Nhận xét đánh giá của ủy viên hội đồng	<i>01 phiếu nhận xét, đánh giá</i>	250.000	150.000
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện		400.000	250.000

3. Sửa đổi, bổ sung mục 1.4, khoản 1, Điều 8 Quy định, như sau:

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Hội đồng cấp tỉnh	Hội đồng cấp cơ sở
1.4	Chi thẩm định nội dung, tài chính và sản phẩm của nhiệm vụ KH&CN			
	Tổ trưởng tổ thẩm định	Nhiệm vụ	550.000	300.000
	Thành viên tổ thẩm định	Nhiệm vụ	400.000	200.000
	Thư ký hành chính	Nhiệm vụ	250.000	150.000
	Đại biểu được mời tham dự	Nhiệm vụ	150.000	80.000

4. Sửa đổi Điều 11 Quy định, như sau:

“Điều 11. Thẩm định, phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Tổ thẩm định dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ kết quả thẩm định dự toán kinh phí của Tổ thẩm định, Sở Khoa học và Công nghệ trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự toán kinh phí.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thẩm định và phê duyệt dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cơ sở.

Điều 2. Bãi bỏ mục 1.2, khoản 1, Điều 8 Quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 6 năm 2018.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP I, II;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT/UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT, KTN.Ng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hùng